

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2020/HS-ST.
Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Viêt sáu

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Thanh L, sinh năm 1988, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường X A, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1989; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/8/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Thị Trúc L – sinh năm: 1989. Trú tại: Thôn Th Tr, xã Th Ngh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần H – sinh năm: 1988. Trú tại: Thôn Tiến Th, xã T L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

- Người làm chứng: Lê Văn Đ – sinh năm 1994. Trú tại: Thôn Tiến Th, xã T L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, chị Trần Thị Trúc L (sinh năm 1989, trú tại: Thôn Th Tr, xã Th Ngh, thành phố Phan Thiết) đang làm việc ở cửa hàng cà phê và vật phẩm phong thủy Tuấn Khanh có địa chỉ tại số 45 đường 19/4 thuộc khu phố 1, phường X A, thành phố Phan Thiết thì Nguyễn Thành Thanh L là bạn của chị L ghé vào uống nước và nói chuyện với chị L. Lúc này, L nói với chị L là vừa cãi nhau với vợ, L mượn điện thoại của chị L gọi về để nhờ vợ chuyển tiền nhưng không được. Do đang cần tiền để chơi game bắn cá nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị L để cầm thế lấy tiền tiêu xài nên L nói với chị L là bị rơi mất ví chỉ còn 01 thẻ ATM nên mượn xe của chị L để đi rút tiền thì chị L đồng ý và giao 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision màu đỏ đen, biển số 86C1-827.67 cho L. Sau khi nhận xe, L không đi rút tiền do trong tài khoản ATM của L không còn tiền mà điều khiển xe mô tô đi đến các tiệm cầm đồ để cầm thế thì bị từ chối do không có giấy tờ xe. Sau đó L chạy xe về nhà nghỉ Bình Dân thuộc khu phố 11, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết nghỉ qua đêm. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 05/3/2020, L điều khiển xe mô tô biển số 86C1-827.67 đến gặp Lê Văn Đ (sinh năm 1994, trú tại Thôn Tiên Th, xã T L, thành phố Phan Thiết) nói với Đ là xe mô tô của vợ đang giữ giấy tờ, nhờ Đ tìm giúp nơi cầm thế xe thì Đ đồng ý. Khi Đ và L đang tìm kiếm người cầm thế thì Đ thấy Trần H (sinh năm 1988, trú tại Thôn Tiên Th, xã T L, thành phố Phan Thiết) nên đến hỏi H cầm xe mô tô này. Sau khi thỏa thuận và nghe L nói là xe của vợ do vợ đang giữ giấy tờ cần tiền nên cầm thế vài ngày thì H đồng ý. H cầm thế xe cho L với giá 5.000.000 đồng, đưa cho L 4.750.000 đồng, còn 250.000 đồng H nói là tiền lãi cầm thế. Nhận được tiền, L đưa cho Đ 200.000 đồng nhưng Đ không nhận, sau đó L đi về nhà mình tại khu phố 1, phường X A. Số tiền cầm thế được xe L trả nợ và chơi game bắn cá hết.

Đối với chị L sau khi cho L mượn xe mô tô L không trả xe như đã hứa và không liên lạc được với L, chị L đã đến cơ quan Công an trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết mời L về trụ sở làm việc, L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C1-827.67 do Trần H tự nguyện giao nộp.

- 01 USB màu đỏ bên trong có 2 đoạn video ghi nhận hình ảnh chị Linh cho L mượn xe ô tô.

Tại kết luận định giá số 89 ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

01 chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 86C1-827.67, số máy: JF86E0072659, số khung: 5834JY475264 có giá trị 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và dân sự:

Đối với 01 USB màu đỏ bên trong có chứa hai đoạn video ghi nhận hình ảnh chị Linh cho L mượn xe mô tô được chuyển lưu cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C1-827.67 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại tài sản cho bị hại Trần Thị Trúc L. Sau khi nhận lại tài sản chị L không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Anh Trần H yêu cầu L trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã bỏ ra cầm thế chiếc xe mô tô, hiện L đã trả lại cho anh H số tiền này.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKSPT ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thành Thanh L về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Thanh L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Thanh L từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, đồng thời phân bồi thường dân sự đã giải quyết xong. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/3/2020 tại nơi làm việc của chị Trần Thị Trúc L ở cửa hàng cà phê và vật phẩm phong thủy Tuấn Khanh có địa chỉ tại số 45 đường 19/4 thuộc khu phố 1, phường X A, thành phố Phan Thiết, do cần tiền tiêu xài Nguyễn Thành Thanh L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị L. Bằng thủ đoạn gian dối, L giả vờ nói với chị L là bị mất ví tiền chỉ còn 01 thẻ ATM nên mượn xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 86C1-827.67 của chị L để đi rút tiền nhưng sau khi nhận xe L không đi rút tiền do trong tài khoản ATM của L không còn tiền mà điều khiển xe mô tô đi đến các tiệm cầm đồ để cầm thế thì bị từ chối do không có giấy tờ xe. Sau đó L mang xe cầm thế cho Trần H lấy 4.750.000 đồng tiêu xài cá nhân.

[4] Tại kết luận định giá số 89 ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 86C1-827.67, số máy: JF86E0072659, số khung: 5834JY475264 có giá trị 30.000.000 đồng.

[5] Rõ ràng, hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản là xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 86C1-827.67 của bị cáo Nguyễn Thành Thanh L là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Thanh L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thành Thanh L là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn có đủ điều kiện để nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động để tạo ra nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật hình sự và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[7] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và dân sự:

Đối với 01 USB màu đỏ bên trong có chứa hai đoạn video ghi nhận hình ảnh L đã lấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C1-827.67 đi (một đoạn video có thời gian 19 giây, một đoạn video có thời gian 01 phút 05 giây) được chuyển lưu cùng hồ sơ vụ án. Xét thấy đây là chứng cứ đi kèm với hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C1-827.67 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại tài sản cho bị hại Trần Thị Trúc Linh. Sau khi nhận lại tài sản chị L không có yêu cầu bồi thường dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Anh Trần H yêu cầu L trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã bỏ ra cầm thế chiếc xe mô tô. L đã trả lại cho anh H số tiền này. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

[9] Đối với anh Trần H khi cầm thế chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C1-827.67 anh H không biết đây là tài sản do Nguyễn Thành Thanh L phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý trách nhiệm hình sự đối với H là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Thanh L phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Thanh L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Thanh L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đỏ được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Thanh L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2020). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP Phan Thiết;
- UBND phường X A Tp Phan Thiết (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

